

Số: 41/2025/QĐST- HNGĐ

Lào Cai, ngày 13 tháng 8 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 40/2025/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nùng Văn T - Sinh năm 1996

Chị Phan Thị Vân A - Sinh năm 1996

Cùng địa chỉ: Tổ 9, phường N, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. (Nay là phường C, tỉnh Lào Cai).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nùng Văn T và chị Phan Thị Vân A kết hôn với nhau ngày 18/7/2019 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (nay là phường C, tỉnh Lào Cai) trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, luôn bất đồng về mọi quan điểm nên thường xuyên xảy ra to tiếng, cãi chửi nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình và bạn bè hòa giải nhưng tình cảm không cải thiện được. Đến tháng 01 năm 2024 anh chị sống ly thân. Từ khi ly thân không ai quan tâm đến

nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Đến nay, anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng đề nghị Toà án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh Nùng Văn T và chị Phan Thị Vân A có 01 người con chung cháu Nùng Mạnh Q - Sinh ngày 14/9/2022. Anh Nùng Văn T và chị Phan Thị Vân A thỏa thuận để chị Phan Thị Vân A trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Nùng Mạnh Q đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Hàng tháng anh Nùng Văn T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[3] Về tài sản: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nùng Văn T và chị Phan Thị Vân A thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận việc nuôi con chung của anh Nùng Văn T và chị Phan Thị Vân A là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ngày 05 tháng 8 năm 2025 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nùng Văn T và chị Phan Thị Vân A. Quan hệ hôn nhân của anh Nùng Văn T và chị Phan Thị Vân A được chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Giao cháu Nùng Mạnh Q - Sinh ngày 14/9/2022 cho chị Phan Thị Vân A trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Q đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Hàng tháng anh Nùng Văn T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Nùng Văn T có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

2. Về lệ phí: Anh Nùng Văn T và chị Phan Thị Vân A mỗi người phải chịu 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/25E số 0000455 ngày 29/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Anh Nùng Văn T và chị Phan Thị Vân A đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND khu vực 6 - Lào Cai;
- Các đương sự,
- T.H.A DS TLC;
- UBND phường C;
- Lưu.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Kim Phụng